TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐ – TA	*Bình Lục, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Bảy.

Ngày 07/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 04/2023/QĐ - TA ngày 03/7/2023 đối với:

Họ và tên: **Tạ Thế A** sinh năm 2003; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đội x, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam; hiện đang bị quản lý tại Trung tâm điều trị nghiện ma tuý và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam; số căn cước công dân: 035203001xxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tạ Văn B và bà Nguyễn Thị D. Tiền án; tiền sự: Không. (có mặt)

Phiên họp có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Minh Khuê – Cán bộ Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình – Kiểm sát viên.

3. *Đại diện Công an xã H:* Ông Nguyễn Trung Đức – Phó trưởng Công an xã.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A như sau:

Ngày 23/6/2023 ông Tạ Văn B là bố đẻ Tạ Thế A có đơn đề nghị Công an xã H đưa Tạ Thế A đi cai nghiện bắt buộc.

Tại các văn bản do Tạ Thế A trình bày vào ngày 24/6/2023, Tạ Thế A thừa nhận bản thân sử dụng ma tuý từ năm 2021, loại ma tuý sử dụng là morphin, hình thức sử dụng là hút, lần sử dụng gần nhất là vào các ngày 19, 20, 21, 22/6/2023; đồng thời A làm đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý của bản thân. Tại

Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 24/6/2023 của Trạm y tế xã H, huyện Bình Lục đã xác định Tạ Thế A nghiện ma tuý, loại morphin.

Ngày 24/6/2023, Uỷ ban nhân dân xã H thông báo cho Tạ Thế A biết việc phải đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng A không đăng ký do đó Ủy ban nhân dân xã H đã lập biên bản vi phạm về đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 24/6/2023, Uỷ ban nhân dân xã H thông báo cho Tạ Thế A biết việc Uỷ ban nhân dân xã H lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A.

Sau khi Uỷ ban nhân dân xã H hoàn thành việc lập hồ sơ, Tạ Thế A đã được đọc hồ sơ và không có đề nghị hay ý kiến gì.

Ngày 26/6/2023, Công an xã H đã giao hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A đến Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam.

Ngày 28/6/2023, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B giao hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A tới Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quan điểm: Tạ Thế A là người nghiện ma túy và nhưng không đăng ký thực hiện cai nghiện tự nguyện vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp đưa Tạ Thế A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 đến 18 tháng tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam, địa chỉ: Thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên họp, người bị đề nghị - Tạ Thế A trình bày quan điểm: Việc anh bị Uỷ bản nhân dân xã H, huyện B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa anh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thực tế. A không có đề nghị hay ý kiến gì về hồ sơ. A đề nghị xem xét giảm thời gian cai nghiện bắt buộc đối với anh.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã Hưng C có quan điểm: Tạ Thế A là người nghiện ma túy. Mặc dù chính quyền đã cử người cùng gia đình giáo dục thuyết phục song A vẫn không đăng ký thực hiện cai nghiện tự nguyện. Để đấu tranh đẩy lùi tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời giúp A cai nghiện; Công an xã H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục áp dụng biện pháp hành chính đưa A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện B thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền; quá trình chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định

áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa Tạ Thế A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định do vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A theo quy định với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Tạ Thế A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 đến 18 tháng thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021.

Xét thấy Tạ Thế A là đối tượng nghiện ma túy; mặc dù được chính quyền xã H yêu cầu nhưng Tạ Thế A đã từ chối đăng ký và thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 24/6/2023, Tạ Thế A đã được đọc và giao nhận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tạ Thế A không phản đối, khiếu nại về việc bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và đúng thực tế vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A để giúp đỡ, giáo dục Anh từ bỏ việc nghiện ma túy, trở thành một công dân tốt, biết chấp hành pháp luật; góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy. Tuy nhiên xét Tạ Thế A còn trẻ, tại thời điểm lập hồ sơ, Tạ Thế A chưa đủ 20 tuổi, nhân thân tốt nên chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B về thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tạ Thế A không được hưởng tình tiết nào.

Về tình tiết tăng nặng: Tạ Thế A không phải chịu tình tiết nào.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 32; khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng khoản 2 Điều 105; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Áp dụng Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tạ Thế A.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày Tạ Thế A bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 24/6/2023).

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; Tạ Thế A có quyền làm đơn khiếu nại quyết định gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Hà Nam chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam đưa Tạ Thế A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam biết kết quả thi hành./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã H;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)